

Số: 629 /BC-UBND

Bắc Kạn, ngày 03 tháng 11 năm 2020

BÁO CÁO

Việc thực hiện quyền trẻ em, giải quyết các vấn đề về trẻ em trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2020

Thực hiện quy định tại Khoản 3 Điều 90 Luật trẻ em năm 2016, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh kết quả việc thực hiện quyền trẻ em, giải quyết các vấn đề về trẻ em trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2020 với những nội dung chính sau:

I. TÌNH HÌNH TRẺ EM

1. Tổng số trẻ em trên địa bàn tỉnh: 76.840 em, chiếm 24% dân số; trong đó chia theo giới tính: Nam: 39.609 em; nữ: 37.231 em; dân tộc kinh: 5.994 em; dân tộc khác: 70.846 em, trẻ em dưới 6 tuổi: 30.995 em.
2. Số lượng trẻ em đang học bậc mầm non và các cấp học phổ thông: 71.470 em.
3. Số lượng trẻ em đang trong độ tuổi đi học nhưng không được đến trường phải tham gia lao động trái pháp luật: không.
4. Số lượng trẻ em bỏ nhà đi lang thang, không có nơi cư trú ổn định: không.
5. Số lượng trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt: 828 em.
6. Trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt: 20.978 em (trong đó số trẻ em sống trong gia đình nghèo 11.476 em).

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN QUYỀN TRẺ EM, GIẢI QUYẾT CÁC VẤN ĐỀ VỀ TRẺ EM

1. Công tác chỉ đạo

Để thực hiện tốt công tác quyền trẻ em, giải quyết các vấn đề về trẻ em tại địa phương, trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND tỉnh Bắc Kạn ban hành các văn bản triển khai, cụ thể:

- Quyết định số 856/QĐ-UBND ngày 14/5/2020 về việc ban hành Kế hoạch triển khai Tháng hành động vì trẻ em năm 2020; Quyết định số 266/KH-UBND ngày 21/5/2020 về việc tổ chức thăm, tặng quà cho trẻ em nhân dịp Tết thiếu nhi 01/6/2020; Quyết định số 1055/QĐ-UBND ngày 10/6/2020 về việc ban hành Kế hoạch tổ chức Diễn đàn trẻ em tỉnh Bắc Kạn lần thứ tám, năm 2020; Quyết định số 1377/QĐ-UBND ngày 30/7/2020 về việc ban hành Kế hoạch hành động phòng, chống bạo lực xâm hại trẻ em tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2020-2025; Kế hoạch số

50/KH-UBND ngày 03/02/2020 về việc triển khai hỗ trợ đồ ấm cho trẻ em tại các xã đặc biệt khó khăn huyện Chợ Đồn, Na Rì thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi theo Quyết định số 588/QĐ-TTg ngày 17/5/2019 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 449/KH-UBND ngày 30/7/2020 về việc thực hiện Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 26/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường các giải pháp bảo đảm thực hiện các quyền trẻ em và bảo vệ trẻ em trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn; Công văn số 1377/UBND-VXNV ngày 19/3/2020 về việc thực hiện công tác trẻ em năm 2020; Công văn số 6116/UBND-VXNV ngày 14/10/ 2020 về việc tăng cường các biện pháp phòng chống tai nạn thương tích và phòng chống đuối nước cho trẻ em.

- Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, các đơn vị, địa phương đã tổ chức triển khai, thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em theo các Chương trình, Kế hoạch của UBND tỉnh.

2. Công tác phối hợp liên ngành trong đảm bảo thực hiện quyền trẻ em

Nhằm đảm bảo thực hiện tốt các quyền của trẻ em được quy định trong Luật trẻ em năm 2016, trong thời gian qua công tác phối hợp liên ngành luôn được chú trọng và thực hiện thường xuyên. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan như: Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch, Sở Thông tin - Truyền thông, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh... thực hiện đa dạng hóa các hoạt động truyền thông, giáo dục, vận động xã hội nhằm nâng cao nhận thức và chuyển đổi hành vi thực hiện các quyền của trẻ em nhất là bảo vệ trẻ em, phòng chống bạo lực, xâm hại tình dục, xâm hại trẻ em trên môi trường mạng, trẻ em tử vong do tai nạn, thương tích, lạm dụng lao động trẻ em ở một số ngành nghề, lĩnh vực....

3. Công tác truyền thông, phổ biến quyền trẻ em

Để thực hiện tốt công tác truyền thông, phổ biến về Quyền trẻ em, trong thời gian qua các đơn vị, địa phương đã tích cực trong việc chủ trì và phối hợp thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật quyền trẻ em, cụ thể như sau:

- Thực hiện tổ chức 34 lớp tập huấn nâng cao nhận thức và chuyển đổi hành vi thực hiện quyền trẻ em, các kiến thức và kỹ năng về bảo vệ, chăm sóc trẻ em tại cộng đồng đặc biệt là kỹ năng phòng, chống xâm hại, bạo lực, tai nạn thương tích ở trẻ em với sự tham gia của 1.500 đại biểu là các các cộng tác viên làm công tác trẻ em tại thôn, bản; các bậc cha mẹ, người chăm sóc trẻ và trẻ em.

- Tuyên truyền các thông điệp về bảo vệ chăm sóc trẻ em phát trên sóng phát thanh - truyền hình của tinh trong tháng hành động vì trẻ em, các nội dung về Luật trẻ em và biện pháp phòng chống xâm hại, tai nạn thương tích trẻ em, các hoạt động chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, khó khăn.

- Cấp phát 80.340 tờ rơi về Tổng đài điện thoại Quốc gia bảo vệ trẻ em số 111 để tuyên truyền quảng bá, tạo điều kiện cho nhân dân và trẻ em liên hệ khi có nhu cầu tìm kiếm thông tin hay tố giác hành vi bạo lực, xâm hại trẻ em và nhận được sự tư vấn, can thiệp hỗ trợ trẻ em. Cung cấp miễn phí 450 cuốn tài liệu về hướng dẫn họp nhóm cha mẹ chăm sóc và phát triển trẻ thơ từ 0-8 tuổi, 200 poster, 150 cuốn tài liệu về chăm sóc sức khỏe cho trẻ tại nhà.... cho 8 huyện/thành phố để thực hiện các hoạt động tuyên truyền về công tác bảo vệ chăm sóc trẻ em. Phát hành 3.000 cuốn tài liệu phòng, chống xâm hại tình dục trẻ em.

- Tổ chức Cuộc thi Đại sứ Văn hóa đọc năm 2020 nhằm khơi dậy niềm đam mê đọc sách với lứa tuổi thanh thiếu nhi, từ đó khuyến khích, thúc đẩy phong trào đọc sách cho thế hệ trẻ, hình thành thói quen và kỹ năng đọc sách cho học sinh, góp phần phát triển văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

- Tổ chức và thực hành mô hình Trại hè “Ngày hè yêu thương” với hơn 4.000 buổi sinh hoạt hè thu hút gần 45.000 lượt thiếu nhi tham gia. Tổ chức Đại hội Cháu ngoan Bác Hồ cấp huyện và cấp tỉnh lần thứ bảy năm 2020. Tổ chức Cuộc thi “Ngày hội sắc màu” năm 2020; Cuộc thi “Bác Hồ với thiếu nhi - thiếu nhi với Bác Hồ”; Chỉ đạo đẩy mạnh tham gia cuộc thi “Bảo vệ sức khỏe, chống dịch bệnh Covid-19” và “Nét chữ từ trái tim”... thu hút trên 30.000 thiếu nhi toàn tỉnh tham gia.

- Các trường học tổ chức các hoạt động như: giáo dục kỹ năng sống (tổ chức được 1.120 buổi với 78.000 học sinh tham gia); tuyên truyền giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh (tổ chức được 1.240 buổi với 104.400 người tham gia); tuyên truyền công tác phòng, chống ma túy, tội phạm (tổ chức được 654 buổi với 67.729 người tham gia); tuyên truyền công tác phòng chống HIV/AIDS (tổ chức được 557 buổi với 63.446 người tham gia); tuyên truyền Chương trình phòng, chống tác hại của trò chơi trực tuyến có nội dung bạo lực và không lành mạnh (tổ chức được 432 buổi với 62.190 người tham gia); giáo dục sức khỏe sinh sản vị thành niên (tổ chức được 312 buổi với 35.179 người tham gia).

- Tổ chức nói chuyện chuyên đề với nội dung “Xây dựng gia đình hạnh phúc, kỹ năng phòng chống bạo lực gia đình và phòng chống xâm hại tình dục trẻ em, Bình đẳng giới” nhân ngày Gia đình Việt Nam (28/6) và ngày Phụ nữ Việt Nam (20/10) tại thành phố Bắc Kạn, huyện Na Rì và xã Vân Tùng huyện Ngân Sơn nhằm tuyên truyền đến cán bộ, hội viên phụ nữ hậu quả của việc tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống, các kỹ năng, biện pháp phòng chống xâm hại tình dục trẻ em, bạo lực gia đình, phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em..., với trên 600 đại biểu tham dự.

- Tổ chức 70 lớp truyền thông về làm mẹ an toàn (trong đó có nội dung tư vấn dinh dưỡng cho phụ nữ mang thai và trẻ em) cho các thôn bản vùng sâu, vùng xa có tỷ lệ đẻ tại nhà cao; tổ chức nói chuyện chuyên đề về kế hoạch hóa gia đình và chăm sóc sức khỏe sinh sản cho trên 700 học sinh của các trường trung học cơ sở tại thành phố Bắc Kạn; tổ chức 42 buổi thực hành dinh dưỡng với 992 lượt phụ nữ mang thai và người chăm sóc trẻ tham dự; 16 buổi truyền thông giáo dục dinh dưỡng với 356 lượt phụ nữ mang thai và người chăm sóc trẻ dự. Thực hiện việc cấp 3.000 Sổ theo dõi sức khỏe bà mẹ - trẻ em.

4. Trách nhiệm của các ngành trong việc thực hiện nhiệm vụ thúc đẩy quyền trẻ em trong năm 2020

4.1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Tổ chức các lớp tập huấn nâng cao nhận thức và chuyển đổi hành vi thực hiện quyền trẻ em, các kiến thức và kỹ năng về bảo vệ, chăm sóc trẻ em tại cộng đồng; xây dựng 10 mô hình cung cấp, kết nối dịch vụ trợ giúp chăm sóc sức khỏe, giáo dục trợ giúp pháp lý và các dịch vụ cơ bản cho trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt tại 10 xã, phường có nhiều trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em con hộ nghèo tại 8 huyện, thành phố, trong đó tập trung vào tuyên truyền để nâng cao nhận thức của người dân về bảo vệ trẻ em và xây dựng kế hoạch hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt. Tiếp tục duy trì thí điểm 02 mô hình ngôi nhà an toàn phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ em tại xã Phúc Lộc, huyện Ba Bể, xã Bộc Bố, huyện Pác Nặm. Phối hợp với Bệnh viện Chỉnh hình và phục hồi chức năng Thái Nguyên, Bệnh viện tim Hà Nội tổ chức khám sàng lọc và phẫu thuật miễn phí cho các trẻ em khuyết tật vận động, trẻ em bị mắc bệnh tim bẩm sinh; triển khai gói đồ ấm cho 400 trẻ em tại các xã đặc biệt khó khăn huyện Chợ Đồn và huyện Na Rì; phối hợp với Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam tặng 106 suất quà tết (trị giá 500.000đ/suất) cho trẻ em trường PTDT bán trú THCS Thuần Mang huyện Ngân Sơn, với tổng kinh phí 53.000.000đ (*Năm mươi ba triệu đồng*); triển khai chương trình Quỹ Sữa vươn cao Việt Nam cho 2 điểm trường Tiểu học Xuân Lạc, huyện Chợ Đồn và Trường Tiểu học và THCS Lương Thượng huyện Na Rì và Chương trình Gói mì hạnh phúc cho trung tâm giáo dục trẻ em khuyết tật tinh, Trường Tiểu học 2 Bằng Thành và Trường PTDT bán trú THCS Xuân La, huyện Pác Nặm; trao 04 suất bảo trợ dài hạn cho 4 trẻ em tại huyện Ngân Sơn và Pác Nặm mỗi suất 5 triệu đồng.

- Hướng dẫn các đơn vị, địa phương triển khai các hoạt động nhân thảng hành động vì trẻ em, các hoạt động thăm hỏi, tặng quà trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt nhân dịp lễ, tết; tham mưu tổ chức Diễn đàn trẻ em cấp tỉnh lần thứ 8 năm 2020. Triển khai và hướng dẫn các hoạt động hỗ trợ chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em

có hoàn cảnh đặc biệt, khó khăn. Đảm bảo trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt đều được nhận hỗ trợ, trợ giúp theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện nhiệm vụ vận động xã hội thực hiện quyền trẻ em, Sở Lao động-TB&XH đã tham mưu cho UBND tỉnh hướng dẫn các địa phương tổ chức Tết Nguyên đán, Tết thiếu nhi, Tết Trung thu vui tươi, đầm ấm tạo điều kiện để trẻ em được tham gia các hoạt động vui chơi, giải trí lành mạnh, an toàn, tiết kiệm; phát động và triển khai Tháng hành động vì trẻ em hằng năm để thúc đẩy phong trào “Toàn dân chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em”. Vận động đóng góp nguồn lực cho trẻ em thông qua Quỹ Bảo trợ trẻ em các cấp.

4.2. Sở Tư pháp

- Tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật có liên quan đến công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em đặc biệt là quyền trẻ em, trong đó có công tác đăng ký xử lý vi phạm hành chính, khai sinh, khai tử, xác định cha, mẹ con, nuôi con nuôi, trợ giúp pháp lý cho đối tượng là trẻ em và những người có liên quan như: Luật Hộ tịch năm 2014, Luật Nuôi con nuôi 2010, Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Luật trẻ em năm 2016, Luật trợ giúp pháp lý năm 2016, Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012... và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành bằng nhiều hình thức như: phát hành tờ rơi, tờ gấp, Sổ tay, đăng tin bài trên Cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp, bản tin tư pháp và lồng ghép trong chương trình phổ biến giáo dục pháp luật hàng năm của Hội đồng phổ biến giáo dục pháp luật cấp tỉnh. Sở Tư pháp đã phát hành 7.930 tờ gấp pháp luật về các quy định của pháp luật hiện hành về đăng ký khai sinh, khai tử, kết hôn cho công dân Việt Nam cư trú ở trong nước và cho người dân tại UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh. Kết quả cụ thể công tác đăng ký hộ tịch, nuôi con nuôi trong 9 tháng đầu năm: Đăng ký khai sinh trong nước 5.214 trường hợp, trong đó đăng ký quá hạn 1.440 trường hợp (chiếm 27,61%); đăng ký nuôi con nuôi trong nước 14 trường hợp.

- Tiếp tục tham mưu thực hiện có hiệu quả Quyết định số 17/2019/QĐ-UBND ngày 08/10/2019 của UBND tỉnh về quy chế phối hợp về giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn. Từ đầu năm đến nay đã tham mưu giải quyết được 04 cho trẻ em làm con nuôi người nước ngoài.

- Chỉ đạo Trung tâm trợ giúp pháp lý tăng cường công tác trợ giúp pháp lý miễn phí đối với các đối tượng là trẻ em, người chưa thành niên. Tất cả các trường hợp có yêu cầu trợ giúp pháp lý đều được đáp ứng nhanh chóng kịp thời. Kết quả từ đầu năm Trung tâm trợ giúp pháp lý đã trợ giúp pháp lý cho 04 trẻ em trong các vụ việc có liên quan đến tội hiếp dâm và giao cấu với người từ đủ 13 đến dưới 16 tuổi.

4.3. Sở Y tế

Chỉ đạo bệnh viện Đa khoa tỉnh, trung tâm y tế các huyện, thành phố nâng cao chất lượng dịch vụ chăm sóc sức khỏe và khám chữa bệnh cho trẻ em, đảm bảo

trẻ em được tiếp cận các dịch vụ chăm sóc sức khỏe có chất lượng và công bằng; tổ chức tốt việc khám sức khỏe định kỳ cho trẻ em; chăm sóc và tư vấn sức khỏe, tư vấn dinh dưỡng cho phụ nữ mang thai và trẻ em, tư vấn, sàng lọc, chẩn đoán, điều trị trước sinh và sơ sinh được thực hiện tốt tại tất cả các cơ sở khám, chữa bệnh, cụ thể như sau:

- Công tác tiêm chủng mở rộng (kháng nguyên cơ bản): Số trẻ dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ là: 3.930 trẻ; tiêm vắc xin viêm gan B sơ sinh trước 24 giờ là 2.934 trẻ; tiêm nhắc lại vắc xin cho trẻ 18 tháng (Sởi-Rubella) là 3.949 trẻ; tiêm vắc xin DPT mũi 4 là 3.663 trẻ. Tiêm vắc xin viêm não Nhật Bản mũi 1,2 là 3.923 trẻ; mũi 3 là 3.988 trẻ. Phụ nữ có thai tiêm UV2+ là 3.296. Duy trì tiêm chủng thường xuyên tại 108/108 xã, phường, thị trấn. Thực hiện tốt qui trình tiêm chủng an toàn, 8 tháng đầu năm không có tai biến nặng trong tiêm chủng, không có tử vong liên quan đến tiêm chủng.

- Triển khai tẩy giun cho học sinh tiểu học tại 4 trường điểm và cho trẻ 24-60 tháng tuổi đợt 1 năm 2020. Kết quả số trẻ 24-60 tháng tuổi đã được uống thuốc là 18.526 trẻ (100%). Tẩy giun cho trẻ tại 4 trường điểm (Trường Minh Khai, Huyền Tụng thành phố Bắc Kạn và Trường Công Bằng, Giáo Hiệu huyện Pác Nặm) là 1.539 trẻ (100%).

- Công tác cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em: Từ tháng 01/2020 đến tháng 10/2020 đã có 28.468 trẻ < 5 tuổi được cân, đo chiều cao/chiều dài, trong đó 13.977 trẻ bị suy dinh dưỡng (các thể) được cộng tác viên dinh dưỡng, cán bộ y tế tư vấn dinh dưỡng tại nhà và tại cơ sở y tế; 668 (100%) trẻ <2 tuổi bị suy dinh dưỡng cân nặng/tuổi được theo dõi cân nặng và chấm biếu đồ tăng trưởng (BĐTT) hàng tháng; 10.090 trẻ < 2 tuổi được theo dõi BĐTT 3 tháng/lần; 9.422 (98,4%) trẻ < 2 tuổi không suy dinh dưỡng được theo dõi cân nặng/chiều cao và chấm BĐTT 3 tháng/lần; 786 trẻ ≤ 6 tháng tuổi được bú mẹ hoàn toàn; 1.884 phụ nữ mang thai (PNMT) hiện đang được uống viên sắt/đa vi chất; 529 phụ nữ tuổi sinh đẻ (15-49 tuổi) hiện đang được uống viên sắt/đa vi chất; 26.618 trẻ (100%) từ 6-60 tháng được uống vitamin A liều cao đợt 1; 3.003 bà mẹ được uống Vitamin A liều cao trong vòng 01 tháng đầu sau đẻ; 1.482 trẻ có nguy cao (tiêu chảy kéo dài, nhiễm khuẩn hô hấp, bệnh sởi, suy dinh dưỡng nặng) được uống bổ sung vitamin A.

- Công tác dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con: Trong 10 tháng đầu năm 2020 có 06 phụ nữ nhiễm HIV mang thai đã được thực hiện điều trị dự phòng lây truyền mẹ con (LTMC) đúng quy định và 06/06 trẻ sau đẻ đều được điều trị phơi nhiễm đúng phác đồ (hiện đang theo dõi để thực hiện xét nghiệm chẩn đoán sớm sau 6 tuần tuổi).

- Việc sàng lọc, chẩn đoán, điều trị trước sinh và sơ sinh, hỗ trợ trẻ em chăm sóc sức khỏe sinh sản phù hợp với độ tuổi được thực hiện theo Đề án “*Tầm soát các dị dạng, bệnh, tật bẩm sinh và nâng cao chất lượng dân số*” có 263 trẻ được sàng lọc sơ sinh; 600 phụ nữ được sàng lọc (siêu âm) trước sinh.

4.4. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục đảm bảo các điều kiện cơ bản để trẻ em thực hiện được quyền và bổn phận của mình, không có sự phân biệt đối xử với trẻ em và giữa các trẻ em; bảo đảm lợi ích tốt nhất của trẻ em trong các quyết định liên quan đến trẻ em; luôn tôn trọng, lắng nghe, xem xét, phản hồi ý kiến, nguyện vọng chính đáng của trẻ em.

- Toàn ngành tích cực quan tâm đến việc huy động trẻ trong độ tuổi ra lớp, bảo đảm trẻ em được hoàn thành chương trình giáo dục phổ cập và tạo điều kiện học ở trình độ cao hơn. Kết quả phổ cập giáo dục (PCGD) năm 2019 trên địa bàn đạt được như sau:

+ Phổ cập Giáo dục Mầm non trẻ 5 tuổi (PCGDMNTNT): Toàn tỉnh có 122/122 xã, phường, thị trấn và 08/08 huyện, thành phố duy trì đạt chuẩn PCGDMNTNT. Tỉnh tiếp tục duy trì đạt chuẩn PCGDMNTNT.

+ PCGD Tiểu học: 122/122 xã, phường, thị trấn và 08/08 huyện, thành phố đạt chuẩn PCGD tiểu học mức độ 3. Tỉnh đạt chuẩn PCGD tiểu học mức độ 3.

+ PCGD THCS: 122/122 đơn vị xã, phường, thị trấn đạt chuẩn PCGD THCS mức độ 1 trở lên (19 xã đạt mức độ 1, 48 xã đạt mức độ 2, 55 xã đạt mức độ 3); 8/8 đơn vị huyện/thành phố duy trì đạt chuẩn PCGD THCS (3 huyện đạt mức độ 1; 5 huyện đạt mức độ 2). Tỉnh duy trì đạt chuẩn PCGD THCS mức độ 1. (*Thời điểm báo cáo chưa có kết quả phổ cập giáo dục năm 2020*).

- Sở Giáo dục và Đào tạo luôn quan tâm đến công tác giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh, hàng năm tổ chức tập huấn cho cán bộ, giáo viên các cơ sở giáo dục. Năm 2020, Sở Giáo dục và Đào tạo đã tổ chức 03 lớp tập huấn để cung cấp kiến thức, kỹ năng giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh với 423 cán bộ quản lý, giáo viên, chuyên viên tham gia và tổ chức 03 lớp tập huấn bồi dưỡng kỹ năng tư vấn tâm lý cho CBQL, giáo viên phổ thông làm công tác tư vấn cho học sinh thuộc các trường phổ thông, các trung tâm giáo dục và lãnh đạo, chuyên viên phụ trách của các phòng GD&ĐT. Hiện nay, 100% các nhà trường thành lập tổ tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông, hàng năm có xây dựng kế hoạch hoạt động, có bố trí phòng để làm việc, thực hiện việc tư vấn trực tiếp, hoặc gián tiếp, công bố đường dây nóng, lập hòm thư tư vấn.... Nhìn chung các tổ tư vấn hoạt động hiệu quả, đã tư vấn, giúp đỡ cho hàng trăm lượt học sinh cần giúp đỡ lấy lại được sự cân bằng của bản thân để tiếp tục học tập.

- Công tác phổ biến, giáo dục kiến thức về quyền và bồn phận của trẻ em cho học sinh, giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục và giáo dục kỹ năng sống cho học sinh luôn được chú trọng thực hiện. Các nhà trường tổ chức phổ biến, giáo dục kiến thức về quyền và bồn phận trẻ em, trách nhiệm công dân, giáo dục kỹ năng sống bằng nhiều hình thức lòng ghép, tích hợp vào các chương trình chính khóa, ngoại khóa, các môn học phù hợp và các hoạt động, phong trào của ngành như: xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực; công tác thi đua khen thưởng; công tác xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích; giáo dục kỹ năng sống trong trường mầm non, phổ thông. Bên cạnh đó, để ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật, xâm hại, bạo lực, lôi kéo trẻ em vào hoạt động tội phạm và cản trở việc thực hiện các quyền của trẻ em, Sở Giáo dục và Đào tạo đã kịp thời chỉ đạo các đơn vị, trường học tăng cường thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, nhất là pháp luật liên quan đến trẻ em. Xử lý nghiêm minh những vụ việc bạo lực học đường xảy ra.

- Việc thực hiện các chính sách, pháp luật và áp dụng biện pháp trợ giúp giáo dục phù hợp cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em dân tộc thiểu số luôn được quan tâm thực hiện như: Chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; hỗ trợ tiền ăn, tiền nhà ở, hỗ trợ gạo cho học sinh bán trú, học sinh phổ thông ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; thực hiện chế độ chính sách đối với học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú, học sinh khuyết tật; thực hiện chính sách quản lý học sinh ở bán trú,... Hàng năm, các chính sách được thực hiện đã góp phần không nhỏ tới việc giảm tỷ lệ học sinh bỏ học, tăng tỷ lệ huy động trẻ em đến trường theo độ tuổi và nâng cao chất lượng dạy và học trong các nhà trường, đặc biệt là ở vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn. Bên cạnh đó, ngành giáo dục và đào tạo luôn tăng cường huy động các nguồn lực từ các nguồn tài trợ, đóng góp của xã hội cho phát triển giáo dục và đào tạo, ủng hộ cho các trường học, học sinh bằng nhiều suất quà, hiện vật; xây dựng các công trình sân phơi, bếp ăn, khoan giếng, mái sân khấu, nhà xe học sinh, vườn hoa... và ủng hộ các nhà trường, hỗ trợ học sinh, nhất là học sinh có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em dân tộc thiểu số bằng tiền mặt.

- Công tác giáo dục hòa nhập cho trẻ em khuyết tật luôn được ngành giáo dục và đào tạo quan tâm thực hiện. Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 01 cơ sở giáo dục thực hiện công tác giáo dục đối với trẻ em khuyết tật - đó là Trung tâm Giáo dục trẻ em khuyết tật tỉnh Bắc Kạn. Bên cạnh đó, các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông luôn tạo điều kiện để tiếp nhận và giáo dục đối với những trẻ khuyết tật học hòa nhập.

- Công tác y tế trường học luôn được các nhà trường quan tâm, tổ chức triển khai thực hiện theo chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên. Các trường học thực hiện việc khám sức khỏe học sinh theo quy định, thường xuyên theo dõi sức khỏe học sinh;

phối hợp với ngành Y tế tổ chức các hoạt động phòng, chống các dịch, bệnh, tật trong trường học; tăng cường công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong các cơ sở giáo dục đã tổ chức 06 lớp tập huấn kiến thức về an toàn thực phẩm cho 631 lãnh đạo, nhân viên làm việc tại bếp ăn tập thể các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh; thực hiện Chương trình “Mở rộng quy mô vệ sinh và nước sạch nông thôn dựa trên kết quả” như tuyên truyền hướng dẫn trẻ em, học sinh sử dụng nước sạch, giữ gìn vệ sinh môi trường; tổ chức thực hiện các quy định về công tác an toàn trường học, đảm bảo môi trường trường học xanh, sạch, đẹp, an toàn, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường và xâm hại trẻ em; phòng, chống tai nạn thương tích.

- Về thực hiện quyền tham gia của trẻ em trong nhà trường: Hiện nay, 100% các nhà trường có tổ chức và tạo điều kiện để trẻ em được tham gia các hoạt động Đoàn, Đội, các câu lạc bộ, đội, nhóm, các hoạt động ngoại khóa, và hoạt động xã hội. Nhiều phong trào, chương trình, hoạt động đã được tổ chức như: Chương trình rèn luyện Đoàn viên, Đội viên; “Xe đạp giúp bạn đến trường”; “Hũ gạo giúp bạn nghèo”; “Vòng tay bè bạn”; “Vườn rau khăn quàng đỏ”, ...; nhiều học sinh nghèo được tổ chức Đoàn, Đội nhà trường giúp đỡ, vượt khó vươn lên.

- Các nhà trường thường xuyên tuyên truyền, phổ biến, cung cấp thông tin chính sách, pháp luật và quy định về giáo dục có liên quan đến học sinh thông qua các hoạt động giáo dục; thực hiện nghiêm túc việc công khai thông tin về kế hoạch học tập và rèn luyện, chế độ nuôi dưỡng và các khoản đóng góp theo quy định; tạo điều kiện để trẻ em được kiến nghị, bày tỏ ý kiến, nguyện vọng về chất lượng dạy và học; quyền, lợi ích chính đáng của trẻ em trong môi trường giáo dục và những vấn đề trẻ em quan tâm. Các ý kiến, kiến nghị, nguyện vọng của trẻ em luôn được các nhà trường, cơ quan quản lý giáo dục tiếp nhận, giải quyết theo phạm vi trách nhiệm được giao hoặc chuyển đến cơ quan, tổ chức có thẩm quyền để xem xét, giải quyết và thông báo kết quả giải quyết đến trẻ em.

- Các nhà trường luôn quan tâm giáo dục học sinh về bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc như: phối hợp với chính quyền địa phương tổ chức nhận chăm sóc, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh; lồng ghép giáo dục bản sắc văn hóa dân tộc thông qua các bài học chính khóa; tổ chức các hoạt động ngoại khóa tìm hiểu, tham quan các di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh của địa phương; thành lập các câu lạc bộ để sưu tầm, tập luyện, giới thiệu, quảng bá các tác phẩm văn học nghệ thuật và các di sản văn hóa tiêu biểu đồng bào các dân tộc của tỉnh.

- Công tác hướng dẫn cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em kiến thức, kỹ năng chăm sóc, giáo dục trẻ em, đặc biệt là trẻ em trong nhà trẻ luôn được các nhà trường, nhất là các trường mầm non quan tâm thực hiện, như tổ chức các lớp tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên về kiến thức, kỹ năng chăm sóc,

giáo dục trẻ em; vận dụng kiến thức, kỹ năng chăm sóc, giáo dục trẻ em vào quá trình giáo dục, chăm sóc trẻ phù hợp theo từng lứa tuổi.

- Ngoài ra, Sở Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo các cơ sở giáo dục thực hiện nghiêm túc các quy định về trang bị, quản lý, sử dụng đồ chơi trẻ em trong nhà trường được quy định, trong đó đặc biệt quan tâm đến chức năng, hiệu quả trong sử dụng phù hợp với các hoạt động giáo dục, đảm bảo vệ sinh, an toàn.

4.5. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tích cực chỉ đạo các đơn vị, địa phương tạo mọi điều kiện cho trẻ em được tham gia vào các hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch lành mạnh, bổ ích. Với hệ thống thiết chế cơ sở hiện có (01 Nhà văn hóa tỉnh, 01 Nhà Thi đấu thể dục thể thao tỉnh, 01 Thư viện tỉnh), các thiết chế văn hóa trực thuộc Sở Văn hóa, Thể Thao và Du lịch; 01 Trung tâm hoạt động thanh thiếu nhi (*thiết chế trực thuộc Tỉnh đoàn Bắc Kạn*); 8/8 huyện, thành phố đã thành lập Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông; 31/108 xã có nhà văn hóa và 1.207/1.310 thôn, tổ có nhà văn hóa đang từng bước đáp ứng nhu cầu học tập, trao đổi, giao lưu văn hóa cho người dân và là nơi vui chơi, học tập cộng đồng hữu ích tạo điều kiện cho trẻ em có môi trường lành mạnh để được tham gia hoạt động, vui chơi, giải trí.

- Thực hiện Dự án “*Giới thiệu, quảng bá các tác phẩm văn học nghệ thuật và các di sản văn hóa tiêu biểu của các dân tộc thiểu số và đưa giáo dục văn hóa truyền thống các dân tộc vào trường học*” tại Trường PTDT Nội trú huyện Ngân Sơn với mục đích tăng cường giáo dục truyền thống tốt đẹp của các dân tộc, nâng cao nhận thức của giáo viên, học sinh, các bậc phụ huynh về giá trị, vai trò, tầm quan trọng của văn hóa truyền thống, khơi dậy ý thức gìn giữ bản sắc văn hóa truyền thống của dân tộc, nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho học sinh dân tộc thiểu số đồng thời tạo điều kiện để học sinh trong trường được giao lưu học tập, tham gia tìm hiểu và phát huy truyền thống văn hóa, các làn điệu dân ca của dân tộc mình nói riêng và các dân tộc khác trong tỉnh.

- Hướng dẫn các đơn vị, địa phương nâng cao chất lượng, hiệu quả tổ chức các hoạt động văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao và vui chơi giải trí cho trẻ em tại hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở; chú trọng thực hiện các hoạt động vào các dịp cao điểm như: Tháng hành động Vì trẻ em, Ngày Quốc tế hạnh phúc (20/3), Ngày Gia đình Việt Nam (28/6), Tháng hành động quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình, ngày Thế giới xóa bỏ bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em ... Thông qua các sự kiện, các hoạt động thường niên do đơn vị tổ chức đều chú trọng quan tâm đến các hoạt động dành cho trẻ em như: Thư viện tỉnh hiện nay với gần 50.000 bản sách các loại, trong đó có 15.000 bản sách dành cho thiếu thi, 20 bộ

máy tính truy cập internet miễn phí, hàng năm tổ chức các chương trình tặng thẻ thư viện cho độc giả, triển lãm ảnh, tổ chức các hội thi về Ngày sách Việt Nam (21/4), Đại sứ Văn hóa đọc; Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao tổ chức các giải thể thao, mở các lớp năng khiếu hè như bóng bàn, bóng đá, cầu lông, võ thuật...; Trung tâm Văn hóa tinh thông qua các hoạt động đưa thông tin về cơ sở, chiếu phim vùng cao, tổ chức các hội thi hội diễn nghệ thuật... thu hút đông đảo đối tượng là trẻ em tham gia, tạo sân chơi lành mạnh, bổ ích cho trẻ em. Hướng dẫn gia đình thực hiện quyền và bổn phận của trẻ em; giáo dục trẻ em gìn giữ, bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, giá trị truyền thống của gia đình; tạo điều kiện cho trẻ em được sử dụng ngôn ngữ của dân tộc mình. Hướng dẫn việc bảo đảm sự tham gia của trẻ em trong gia đình theo quy định tại Điều 75 của luật Trẻ em.

4.6. Sở Thông tin và Truyền thông

Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tin đại chúng, hệ thống thông tin cơ sở, hệ thống Cổng thông tin điện tử tổ chức tuyên truyền, phổ biến Luật trẻ em và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật trẻ em; hướng dẫn và thường xuyên đôn đốc các cơ quan báo chí chấp hành quy định về tỷ lệ, thời điểm, thời lượng dành cho trẻ em và cảnh báo nội dung không phù hợp với trẻ em trên báo nói, báo hình theo Thông tư số 09/2017/TT-BTTT ngày 23/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông. Tiến hành thanh tra việc chấp hành quy định về tỷ lệ, thời điểm, thời lượng dành cho trẻ em và cảnh báo nội dung không phù hợp với trẻ em trên báo nói, báo hình. Đảm bảo khi thông tin về những vụ việc tiêu cực, vi phạm pháp luật mà trẻ em là nạn nhân hoặc khi sử dụng trẻ em, hình ảnh trẻ em làm nhân vật, hình ảnh minh họa trong các chương trình phản ánh về các vụ việc tiêu cực, vi phạm pháp luật phải theo đúng quy định của pháp luật. Thanh tra, kiểm tra các hoạt động, sản phẩm thông tin, truyền thông dành cho trẻ em. Có biện pháp cảnh cáo, phòng ngừa các website độc hại tác động xấu đến phát triển nhân cách của trẻ em. Quản lý hướng dẫn việc hỗ trợ trẻ em tìm kiếm, thu nhận và phổ biến thông tin, bày tỏ ý kiến, nguyện vọng trên các kênh thông tin, truyền thông theo quy định.

4.7. Công an tỉnh

- Đã triển khai thực hiện tốt các biện pháp phòng, ngừa, ngăn chặn hành vi bạo lực, bóc lột, xâm hại tình dục, mua bán trẻ em và tội phạm liên quan đến trẻ em. Từ tháng 01/2020 đến tháng 10/2020, đã tiếp nhận, thụ lý 12/12 tố giác, tin báo về tội phạm. Kết quả: Đã giải quyết 11/12 tin, đạt tỉ lệ 91,67% (*khởi tố 05 tin, không khởi tố 03 tin, tạm đình chỉ 03 tin*); đang giải quyết 01 tin (*trong hạn giải quyết*). Việc thụ lý, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm xâm hại trẻ em được thực hiện nghiêm theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và các văn bản hướng dẫn.

- Trong kỳ, Cơ quan Cảnh sát điều tra hai cấp thụ lý 07 vụ án/07 bị can (*khởi tố mới trong kỳ 05 vụ án/05 bị can*), kết luận điều tra, chuyển Viện kiểm sát đề nghị truy tố 04 vụ/04 bị can. Đang điều tra 03 vụ/03 bị can. Công tác khởi tố, điều tra các vụ án được thực hiện theo quy định của Bộ luật Hình sự và Tố tụng hình sự; không để xảy ra oan sai, bức cung, nhục hình, trẻ em được bảo đảm trợ giúp pháp lý theo quy định của pháp luật.

- Ngoài ra, trong năm Công an tỉnh đã cử 23 Điều tra viên, Cán bộ điều tra tham gia các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ điều tra do Bộ Công an tổ chức. Công an tỉnh mở 02 lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng nghề nghiệp cho 171 Điều tra viên, Cán bộ điều tra trong đó có nội dung phòng, chống tội phạm xâm hại trẻ em. Phối hợp Cục Cảnh sát hình sự, Bộ Công an tổ chức 01 lớp tập huấn trực tuyến công tác điều tra thân thiện với trẻ em cho 60 Cán bộ điều tra, Điều tra viên, trinh sát viên Công an các đơn vị, địa phương.

4.8. Tòa án nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện

- Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Bắc Kạn luôn áp dụng nguyên tắc bảo đảm thực hiện quyền và bổn phận của trẻ em làm mục tiêu tiên quyết trong quá trình giải quyết các vụ án liên quan đến trẻ em, yêu cầu các biện pháp tư pháp cho trẻ em để tiến hành xét xử hành vi vi phạm quyền trẻ em; đối với trường hợp trẻ em vi phạm pháp luật Tòa án luôn ra quyết định tư pháp đối với trẻ em hoặc có liên quan đến trẻ em đúng quy định pháp luật.

- Từ 01/01/2020 đến 15/10/2020, Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Bắc Kạn đã thụ lý 12 vụ/12 bị cáo liên quan đến nhóm tội xâm hại trẻ em, có bị hại là trẻ em, chiếm 3,52% trên tổng số 340 vụ án hình sự thụ lý của toàn tỉnh; Trong đó, giải quyết 12 vụ/12 bị cáo, đạt tỷ lệ 100%. Cụ thể:

+ Sơ thẩm: Thụ lý 08 vụ/08 bị cáo. Giải quyết: 08 vụ/08 bị cáo (xét xử: 08 vụ/08 bị cáo). Đạt tỷ lệ 100% (trong đó: 03 vụ/03 bị cáo tội “*Hiếp dâm người dưới 16 tuổi*”; 05 vụ/05 bị cáo tội “*Giao cấu hoặc thực hiện hành vi tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*”). Kết quả xét xử sơ thẩm: Tử hình: 0; tù chung thân: 0; tù từ 15 năm đến 20 năm: 01 bị cáo; tù từ 7 năm đến 15 năm: 01 bị cáo; tù từ 3 năm đến 7 năm: 01 bị cáo; tù dưới 3 năm: 04 bị cáo; án treo: 01 bị cáo; cải tạo không giam giữ: 0.

+ Phúc thẩm: Thụ lý: 04 vụ/04 bị cáo; giải quyết: 04 vụ/04 bị cáo (xét xử: 02 vụ/02 bị cáo; đình chỉ xét xử: 02 vụ/02 bị cáo). Đạt tỷ lệ 100% (trong đó: 03 vụ/03 bị cáo tội “*Giao cấu hoặc thực hiện hành vi tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*”; 01 vụ/01 bị cáo tội “*Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi*”). Kết quả xét xử phúc thẩm: đình chỉ xét xử: 02 bị cáo; sửa bản án sơ thẩm, giảm hình

phạt cho bị cáo: 01 bị cáo; sửa bản án sơ thẩm, không cho bị cáo hưởng án treo: 01 bị cáo.

- Quá trình giải quyết, xét xử các vụ án xâm hại trẻ em Tòa án nhân dân luôn bám sát các nguyên tắc về bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công dân nói chung, bảo vệ quyền và lợi ích của trẻ em nói riêng được quy định trong các văn bản pháp luật hình sự, Luật Trẻ em, Luật Hôn nhân và gia đình, Luật Bình đẳng giới, Luật Phòng, chống bạo lực gia đình.... Đồng thời, tăng cường phối hợp chặt chẽ với các cơ quan tiến hành tố tụng cùng cấp, đưa ra xét xử kịp thời, nghiêm minh các vụ án liên quan đến các vấn đề về trẻ em.

4.9. Viện kiểm sát cấp tỉnh, huyện thường xuyên phối hợp với Cơ quan điều tra, Tòa án nhân dân trong công tác tiếp nhận nguồn tin, điều tra, truy tố, xét xử các tội phạm liên quan đến trẻ em nhằm đảm bảo đầy đủ các quyền của trẻ em theo Luật định. Từ 01/01/2020 đến 15/10/2020, đã thụ lý kiểm sát 10 tin liên quan đến xâm hại trẻ em (số cũ 01; số mới 09), đã giải quyết: 10 tin. Trong đó: Khởi tố 04 tin; không khởi tố 04 tin; Tạm đình chỉ 02 tin.

Quá trình giải quyết vụ việc, thủ tục tố tụng đối với người bị hại, người liên quan là trẻ em được thực hiện đúng theo quy định, mọi hành vi xâm phạm trẻ em đã được trùng trị nghiêm minh, kịp thời để răn đe giáo dục, phòng ngừa chung. Không để xảy ra trường hợp nào oan sai hay bỏ lọt tội phạm, không có án phải trả hồ sơ để điều tra giữa các cơ quan tiến hành tố tụng, không có án Viện kiểm sát truy tố Tòa án tuyên không phạm tội.

4.10. Trách nhiệm của Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể

Ủy ban MTTQ tỉnh và các đoàn thể đã thực hiện tốt nhiệm vụ giám sát, phản biện đối với các cơ quan nhà nước trong việc xây dựng, thực hiện chính sách, pháp luật về trẻ em, góp ý việc thực hiện chính sách, pháp luật liên quan đến trẻ em.

Tổ chức nhiều hoạt động tuyên truyền về Luật Trẻ em, các chỉ thị, nghị quyết, chương trình, đề án về trẻ em cho Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn, Tổ trưởng Tổ dân phố, Trưởng Ban công tác Mặt trận, hội viên hội phụ nữ, đoàn thanh niên, cha mẹ, người chăm sóc trẻ em, giáo viên và trẻ em. Thực hiện tốt phong trào “Toàn dân chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em” gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”. Phối hợp tổ chức, thăm hỏi, tặng quà cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, vận động các doanh nghiệp, các nhà hảo tâm hỗ trợ, tặng quà cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.

4.11. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Đã thực hiện tốt việc chỉ đạo, hướng dẫn triển khai Luật Trẻ em và thực hiện các quyết định của Thủ tướng Chính phủ về các đề án, kế hoạch bảo vệ, chăm sóc, giáo dục, vui chơi giải trí cho trẻ em và thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em.

Hầu hết các địa phương đã xây dựng, thực hiện các chương trình, đề án liên ngành và giải quyết các vấn đề về trẻ em như: bảo vệ trẻ em, phòng ngừa và giảm thiểu lao động trẻ em; phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em; chăm sóc trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS; xây dựng kế hoạch triển khai Tháng hành động vì trẻ em... Bố trí và vận động nguồn lực phù hợp để thực hiện quyền của trẻ em và bảo vệ trẻ em theo quy định của Luật Trẻ em, hiện nay một số đơn vị cấp xã đã kiện toàn xong chức danh người làm công tác trẻ em cấp xã theo Nghị Quyết số 16/2020/NQ-HĐND quy định chức danh, số lượng, mức phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, phường, thị trấn; ở thôn, tổ dân phố, tổ nhân dân, tiểu khu trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC QUYỀN CỦA TRẺ EM

1. Những kết quả chủ yếu

1.1. Công tác bảo vệ trẻ em: Có sự chuyển biến tích cực, hầu hết các địa phương đã quan tâm xây dựng hệ thống bảo vệ trẻ em 3 cấp độ (phòng ngừa, can thiệp, hỗ trợ). Các nguy cơ tiềm ẩn dẫn đến gây tổn hại cho trẻ em được phát hiện, can thiệp sớm. Trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và trẻ em bị xâm hại được quan tâm chăm sóc, hỗ trợ kịp thời. Số lượng và tỷ lệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em thuộc các hộ nghèo, cận nghèo, trẻ em dân tộc thiểu số nhận được sự trợ giúp của nhà nước và cộng đồng. Các hành vi, vụ việc xâm hại trẻ em được giải quyết kịp thời, các đối tượng xâm hại trẻ em bị xử lý nghiêm minh.

1.2. Công tác chăm sóc sức khỏe trẻ em: Trẻ em dưới 6 tuổi, trẻ em thuộc các hộ nghèo, cận nghèo, trẻ em bị nhiễm HIV/AIDS, trẻ em dân tộc thiểu số tại địa bàn đặc biệt khó khăn được cấp thẻ bảo hiểm y tế, được khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe. Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng thể nhẹ cân, thấp còi và tỷ suất tai nạn thương tích trẻ em có xu hướng giảm nhẹ. Tỷ lệ trẻ em tử vong dưới 5 tuổi và tỷ lệ tử vong mẹ liên quan đến thai sản có xu hướng giảm. Chất lượng cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe cho trẻ em được cải thiện ngày càng tốt hơn.

1.3. Công tác giáo dục cho trẻ em: Tỷ lệ trẻ em tiếp cận với giáo dục mầm non 5 tuổi, trẻ em tiểu học và trung học phổ thông đi học đúng độ tuổi vẫn có xu hướng tăng. Nhiều trường học đạt tiêu chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi; đạt tiêu chuẩn phổ cập trung học cơ sở. Công bằng trong giáo dục tiếp tục được cải thiện.

1.4. Điều kiện vui chơi, giải trí, hoạt động văn hóa, thông tin, truyền thông cho trẻ em: Các nhà văn hóa, nhà họp thôn đã dành thời gian để cho trẻ em được sử dụng vào các hoạt động vui chơi khi có nhu cầu. Cơ hội tiếp cận với dịch vụ vui chơi giải trí cho trẻ em ngày được cải thiện hơn.

1.5. Trẻ em tham gia vào các vấn đề về trẻ em: Nhằm tạo điều kiện để trẻ em có nhiều cơ hội bày tỏ ý kiến nguyện vọng về các vấn đề mà trẻ em quan tâm, năm 2020 UBND tỉnh đã tổ chức Diễn đàn trẻ em lần thứ tám với chủ đề “Chung tay bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em” với sự tham gia của 100 trẻ em và 20 người phụ trách trẻ em đến từ các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh. Thông qua Diễn đàn đã góp phần nâng cao nhận thức, hành động của các cấp ủy đảng, chính quyền, các ngành, đoàn thể, nhà trường và xã hội về thực hiện quyền trẻ em, truyền tải các thông điệp khuyến nghị của trẻ em đến Lãnh đạo tỉnh, lãnh đạo các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, địa phương giúp các em tự phát hiện các vấn đề liên quan đến việc thực hiện quyền tham gia và trang bị cho các em các kiến thức, kỹ năng tự bảo vệ, phòng tránh bạo lực, xâm hại, phòng tránh tai nạn thương tích, các vấn đề liên quan đến trẻ em. Ngoài ra, các trường học tiếp tục duy trì có hiệu quả các mô hình quyền tham gia của trẻ em như: Thăm dò ý kiến trẻ em, câu lạc bộ quyền tham gia của trẻ em, các chương trình, hoạt động do trẻ em khởi xướng và thực hiện. Tổ chức Childfund tại Việt Nam triển khai 09 câu lạc bộ Quyền tham gia của trẻ em với 430 trẻ em tại huyện Na Rì, Bạch Thông tham gia; triển khai Dự án nâng cao hiệu quả công tác bảo vệ trẻ em tại 7 xã thuộc vùng dự án của huyện Ngân Sơn. Sự tham gia của trẻ em vào các vấn đề về trẻ em đã tác động tích cực đến quá trình xây dựng pháp luật, chính sách của một số cơ quan trung ương, chính quyền địa phương.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ và trách nhiệm được quy định tại Luật trẻ em, UBND tỉnh đã chỉ đạo tổ chức thực hiện tốt chính sách, pháp luật, kế hoạch, chương trình mục tiêu, chỉ tiêu về trẻ em. Ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em và triển khai các chương trình, kế hoạch về trẻ em. Đã bố trí nguồn lực phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương để thúc đẩy thực hiện quyền trẻ em. Nhìn chung kết quả thực hiện quyền trẻ em trên địa bàn tỉnh thời gian qua đã đạt được những kết quả tích cực nhất là trong thực hiện các nhóm quyền được bảo vệ, quyền được chăm sóc, giáo dục, quyền được tham gia....

Tuy nhiên bên cạnh những kết quả đã đạt được vẫn còn một số tồn tại hạn chế như: Hội đồng nhân dân các cấp chưa chủ trì tổ chức gặp mặt, đối thoại, lắng nghe ý kiến, nguyện vọng của trẻ em về các vấn đề về trẻ em quan tâm theo Luật trẻ em quy định; dịch COVID-19 đã hưởng đến các hoạt động truyền thông trực tiếp tại cộng đồng, tập huấn liên quan đến công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em nói chung và tuyên truyền về quyền trẻ em nói riêng chưa đa dạng và phong phú. Chất lượng giáo dục toàn diện tuy có nhiều chuyển biến song chưa vững chắc, chưa đồng đều giữa các vùng trong tỉnh. Cơ sở vật chất phục vụ cho việc học tập, vui chơi của trẻ em còn nhiều khó khăn, thiếu thốn, đặc biệt là cơ sở vật chất các xã vùng cao, các xã nghèo. Vẫn còn tình trạng trẻ em bỏ học khi chưa hoàn thành

chương trình phổ cập THCS. Việc quy hoạch đất đai, dành kinh phí xây dựng sân chơi và tổ chức các hoạt động vui chơi cho trẻ em chưa thực sự được quan tâm. Tình trạng xâm hại tình dục trẻ em vẫn còn xảy ra trên địa bàn tỉnh gây bức xúc trong dư luận xã hội. Kinh phí đầu tư cho công tác bảo vệ chăm sóc trẻ em chưa đáp ứng được các mục tiêu đã đề ra, đặc biệt là ở cấp huyện và cấp xã.

V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỐI

1. Phương hướng nhiệm vụ

- Tiếp tục triển khai tuyên truyền, thực hiện có hiệu quả Luật Trẻ em, Nghị định số 56/2017/NĐ-CP của Chính phủ, Chỉ thị số 23-CT/TTg 23/CT-TTg ngày 26/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường các giải pháp bảo đảm thực hiện các quyền trẻ em và bảo vệ trẻ em; Nghị quyết số 121/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em...

- Triển khai có hiệu quả các mục tiêu, chỉ tiêu chương trình, đề án, kế hoạch về công tác trẻ em đã được phê duyệt.

2. Giải pháp thực hiện

- Tiếp tục tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy và chính quyền các cấp; sự phối hợp chặt chẽ của các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, sự vào cuộc của các địa phương trong thực hiện Luật Trẻ em và các hoạt động về bảo vệ, chăm sóc trẻ em. Đưa mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ Bảo vệ, chăm sóc trẻ em vào Nghị quyết, chương trình, kế hoạch ở các cấp để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và toàn thể xã hội đối với công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em để hạn chế tình trạng trẻ em rơi vào hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em bị xâm hại, bị bạo lực, trẻ em bị tử vong do tai nạn thương tích....

- Tăng cường sự phối hợp liên ngành trong công tác chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác trẻ em giữa các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương.

- Thường xuyên kiện toàn tổ chức và nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, cộng tác viên, tình nguyện viên làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em các cấp.

- Thực hiện tốt công tác hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em bị xâm hại, bị bạo lực. Xử lý nghiêm khắc các hành vi xâm hại trẻ em theo đúng quy định của pháp luật.

- Quan tâm đầu tư nguồn lực thực hiện pháp luật, chính sách về trẻ em. Bố trí ngân sách địa phương cùng ngân sách trung ương hỗ trợ thực hiện các chương trình, đề án, kế hoạch về trẻ em đã được ban hành.

- Thường xuyên kiểm tra, đánh giá, giám sát việc thực hiện Luật Trẻ em và các hoạt động về bảo vệ, chăm sóc trẻ em tại các đơn vị, địa phương.

VI. KIẾN NGHỊ

1. Hội đồng nhân dân các cấp

- Tăng cường các hoạt động khảo sát, giám sát, chất vấn thường xuyên việc thực hiện trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân về thực hiện quyền trẻ em; việc lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu về trẻ em trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội; quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội ngành, địa phương giai đoạn 2021 - 2025 và hằng năm; việc bố trí ngân sách, nhân lực để thực hiện Luật Trẻ em và các chương trình, đề án, kế hoạch về trẻ em của địa phương; giải quyết các vấn đề bức xúc liên quan đến bạo lực, xâm hại trẻ em, tai nạn thương tích trẻ em; trách nhiệm chỉ đạo giải quyết các vấn đề về trẻ em của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên

- Tăng cường các hoạt động giám sát việc thực hiện các quyền của trẻ em thuộc thẩm quyền. Triển khai các quy định pháp luật và chính sách về quyền trẻ em và bảo vệ trẻ em đến gia đình, cộng đồng thông qua Ban công tác Mặt trận trên địa bàn dân cư.

- Vận động, kết nối nguồn lực từ cộng đồng xã hội trợ giúp trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em nghèo, trẻ em dân tộc thiểu số cư trú tại vùng đặc biệt khó khăn.

- Tuyên truyền, giáo dục, vận động đoàn viên, hội viên, các gia đình, cộng đồng dân cư về trách nhiệm, kiến thức, kỹ năng thực hiện quyền trẻ em, đặc biệt về quyền được bảo vệ, được sống an toàn, lành mạnh.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện quyền trẻ em và các vấn đề về trẻ em tại kỳ họp HĐND tỉnh tháng 12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn./.

Noi nhận:

Gửi bản giấy:

- HĐND tỉnh (Báo cáo);

Gửi bản điện tử:

- CT, các PCT UBND tỉnh;

- Sở LĐTBXH;

- LĐVP;

- P.Công tác HĐND;

- Lưu: VT, Hồng, Huyền.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Duy Hưng